



Số: 0243(4)-11.2023/KQTN

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 11 năm 2023

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Tên khách hàng : CHI NHÁNH TỔNG CÔNG TY KHÍ VIỆT NAM – CÔNG TY KHÍ CÀ MAU – TRẠM VAN NGẮT TUYẾN (LBV)
Địa chỉ : Xã Khánh An, Huyện U Minh, Tỉnh Cà Mau
Loại mẫu : Vi khí hậu, tiếng ồn
Ngày quan trắc : 16/11/2023
Lần ban hành : 01

PHƯƠNG PHÁP QUAN TRẮC

STT	Chỉ tiêu	Phương pháp quan trắc	Giới hạn phát hiện/ Phạm vi đo
1	Nhiệt độ ^{(a)(*)}	QCVN 46: 2012/BTNMT	0 ÷ 60°C
2	Độ ẩm ^{(a)(*)}	QCVN 46: 2012/BTNMT	15 ÷ 95 %RH
3	Tốc độ gió ^{(a)(*)}	QCVN 46: 2012/BTNMT	0,1 ÷ 40 m/s
4	Tiếng ồn ^{(a)(*)}	TCVN 7878-2:2010	35 ÷ 130 dBA

KẾT QUẢ QUAN TRẮC

Vị trí quan trắc	Thời gian quan trắc	Tiếng ồn	Nhiệt độ	Độ ẩm	Tốc độ gió
Đơn vị	-	dBA	°C	%	m/s
1. Khu vực cổng trạm	13h30	56,3	-	-	-
2. 50 m ngoài hàng rào dưới gió	13h40	53,8	-	-	-
QCVN 26:2010/BTNMT	-	6 giờ - 21 giờ: 70 21 giờ - 6 giờ: 55	-	-	-
3. Phòng điều khiển	13h55	63,4	30,1	57,4	0,45
QCVN 24:2016/BYT	-	≤ 85	-	-	-
QCVN 26:2016/BYT	-	-	18 – 32	40 – 80	0,2 – 1,5

Ghi chú:

^(a): Các chỉ tiêu đã được Bộ Tài Nguyên và Môi Trường công nhận

^(*): Các chỉ tiêu đo hiện trường

PHỤ TRÁCH
PHÒNG THỬ NGHIỆM

Nguyễn Thanh Sơn



Nguyễn Thị Thương

1/ Kết quả phân tích chỉ có giá trị trên mẫu thử.

2/ Không được sao chép một phần hay toàn bộ phiếu kết quả này nếu không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Cổ phần An toàn - Sức khỏe - Môi trường Nam Việt.

3/ Thông tin về mẫu và khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu.



**CÔNG TY CỔ PHẦN
AN TOÀN - SỨC KHỎE - MÔI TRƯỜNG NAM VIỆT**

Trụ sở: 128 Nguyễn Thị Xinh, P. Thới An, Q. 12, TP. HCM, VN

Liên hệ: 0982.097.050

MST: 0316.727.024

Email: admin@moitruongnamviet.vn

Web: moitruongnamviet.vn, navicert.vn



VIMCERTS 314

Số: 0243(4)-11.2023/KQTN

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 11 năm 2023

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Tên khách hàng : CHI NHÁNH TỔNG CÔNG TY KHÍ VIỆT NAM – CÔNG TY KHÍ CÀ MAU – TRẠM VAN NGẮT TUYẾN (LBV)
Địa chỉ : Xã Khánh An, Huyện U Minh, Tỉnh Cà Mau
Loại mẫu : Chất lượng không khí
Ngày lấy mẫu : 16/11/2023 Lần ban hành : 01

PHƯƠNG PHÁP PHÂN TÍCH

STT	Chỉ tiêu	Phương pháp phân tích	Giới hạn phát hiện/ Phạm vi đo
1	SO ₂ ^(a)	TCVN 5971: 1995	10,0 µg/m ³

KẾT QUẢ PHÂN TÍCH CHẤT LƯỢNG KHÔNG KHÍ

Vị trí lấy mẫu	SO ₂
Đơn vị	mg/m ³
1. Khu vực cổng trạm	0,035
2. 50 m ngoài hàng rào dưới gió	0,033
QCVN 05:2023/BTNMT	0,35

Ghi chú:

^(a): Các chỉ tiêu đã được Bộ Tài Nguyên và Môi Trường công nhận

^(A): Các chỉ tiêu do nhà thầu phụ lấy mẫu và phân tích (Trung tâm Công nghệ Môi trường Coshet, Vimcerts 026)

KPH: Không phát hiện

**PHỤ TRÁCH
PHÒNG THỬ NGHIỆM**

Nguyễn Thanh Sơn



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thị Sương

1/ Kết quả phân tích chỉ có giá trị trên mẫu thử.

2/ Không được sao chép một phần hay toàn bộ phiếu kết quả này nếu không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Cổ phần An toàn - Sức khỏe - Môi trường Nam Việt.

3/ Thông tin về mẫu và khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu.



**CÔNG TY CỔ PHẦN
AN TOÀN - SỨC KHỎE - MÔI TRƯỜNG NAM VIỆT**

Trụ sở: 128 Nguyễn Thị Xinh, P. Thới An, Q. 12, TP. HCM, VN

Liên hệ: 0982.097.050

MST: 0316.727.024

Email: admin@moitruongnamviet.vn

Web: moitruongnamviet.vn, navicert.vn



VIMCERTS 314

Số: 0243(6)-11.2023/KQTN

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 11 năm 2023

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Tên khách hàng : CHI NHÁNH TỔNG CÔNG TY KHÍ VIỆT NAM – CÔNG TY KHÍ CÀ MAU – TRẠM VAN NGẮT TUYẾN (LBV)
Địa chỉ : Xã Khánh An, Huyện U Minh, Tỉnh Cà Mau
Loại mẫu : Nước cấp sinh hoạt tại LBV
Ngày nhận mẫu : 16/11/2023
Mã số mẫu : 2311002(3)
Lần ban hành : 01

KẾT QUẢ PHÂN TÍCH CHẤT LƯỢNG NƯỚC SẠCH

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kết quả	Giới hạn định lượng (LOQ)/ Phạm vi đo	QCVN 01-1:2018/BYT	Phương pháp phân tích
1	pH ^(b) (28,5°C)	-	6,87	2 – 12	6,0 – 8,5	TCVN 6492:2011
2	Độ đục ^(b)	NTU	0	0 – 1000	2	SMEWW 2130B:2017
3	Độ màu ^(b)	Pt-Co	0	0 – 500	15	HD-QT-19*
4	Hàm lượng Amoni ^(b) (tính theo N)	mg/L	KPH	0,2	0,3	SMEWW 4500-NH ₃ -B&F:2017
5	COD	mg/L	KPH	9,9	-	SMEWW 5220C:2017
6	Hàm lượng Clorua ^(b)	mg/L	28,36	12	250	TCVN 6194:1996
7	Độ cứng tổng số ^(b) (tính theo CaCO ₃)	mg/L	37,50	3,0	300	SMEWW 2340C:2017
8	Hàm lượng Nitrat ^(b) (tính theo N)	mg/L	0,426	0,1	2	TCVN 6180:1996
9	Hàm lượng Nitrit ^(b) (tính theo N)	mg/L	KPH	0,03	0,05	SMEWW 4500-NO ₂ ⁻ .B:2017
10	Hàm lượng sắt tổng số ^(b)	mg/L	KPH	0,15	0,3	TCVN 6177:1996
11	Hàm lượng Sunfate ^(b)	mg/L	KPH	3,0	250	SMEWW 4500-SO ₄ ²⁻ .E:2017
12	TS ^(A)	mg/L	143	5,0	-	SMEWW 2540B:2017
13	Hàm lượng Florua ^(A)	mg/L	KPH	0,006	1,5	SMEWW 4110B:2017
14	PO ₄ ²⁻ (tính theo P) ^(A)	mg/L	KPH	0,011	-	TCVN 6202:2008
15	E. coli ^(A)	CFU/250mL	< 1 ⁽ⁱ⁾	1	< 1	TCVN 6187-1:2019 (ISO 9308-1:2014)

Ghi chú: Mẫu được lưu trong vòng 07 ngày kể từ ngày trả kết quả

^(b): Các chỉ tiêu đã được Valas công nhận

^(A): Các chỉ tiêu do nhà thầu phụ phân tích (Trung tâm Công nghệ Môi trường Coshet, Vimcerts 026)

*HD-QT-19: Phương pháp nội bộ hướng dẫn đo Độ màu

⁽ⁱ⁾: Kết quả được biểu thị < 1 CFU được xem là không phát hiện vi sinh vật mục tiêu trên thể tích mẫu phân tích.

KPH: Không phát hiện

**PHỤ TRÁCH
PHÒNG THỬ NGHIỆM**

Nguyễn Thanh Sơn



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thị Sương

1/ Kết quả phân tích chỉ có giá trị trên mẫu thử.

2/ Không được sao chép một phần hay toàn bộ phiếu kết quả này nếu không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Cổ phần An toàn - Sức khỏe - Môi trường Nam Việt.

3/ Thông tin về mẫu và khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu.



**CÔNG TY CỔ PHẦN
AN TOÀN - SỨC KHỎE - MÔI TRƯỜNG NAM VIỆT**

Trụ sở: 128 Nguyễn Thị Xinh, P. Thới An, Q. 12, TP. HCM, VN

Liên hệ: 0982.097.050

MST: 0316.727.024

Email: admin@moitruongnamviet.vn

Web: moitruongnamviet.vn, navicert.vn



VIMCERTS 314

Số: 0243(8)-11.2023/KQTN

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 11 năm 2023

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Tên khách hàng : CHI NHÁNH TỔNG CÔNG TY KHÍ VIỆT NAM – CÔNG TY KHÍ CÀ MAU –
TRẠM VAN NGẮT TUYẾN (LBV)
Địa chỉ : Xã Khánh An, Huyện U Minh, Tỉnh Cà Mau
Loại mẫu : Ánh sáng
Ngày quan trắc : 16/11/2023
Lần ban hành : 01

PHƯƠNG PHÁP XÁC ĐỊNH

STT	Chỉ tiêu	Phương pháp xác định
1	Ánh sáng(*)	TCVN 5176:1990

KẾT QUẢ ĐO ÁNH SÁNG

Điểm đo	Ánh sáng
Đơn vị	Lux
1. Phòng điều khiển	618
QCVN 22:2016/BYT	≥ 500

Ghi chú:

(*): Các chỉ tiêu đo hiện trường

**PHỤ TRÁCH
PHÒNG THỬ NGHIỆM**

Nguyễn Thanh Sơn

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Thị Sương

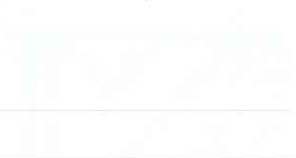
1/ Kết quả phân tích chỉ có giá trị trên mẫu thử.

2/ Không được sao chép một phần hay toàn bộ phiếu kết quả này nếu không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Cổ phần An toàn - Sức khỏe - Môi trường Nam Việt.

3/ Thông tin về mẫu và khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu.



1970-1971 Annual Report



The National Bureau of Standards (NBS) is a federal agency that provides the United States with the primary standards of measurement and the services necessary to maintain the integrity of the national system of measurement.

The NBS is organized into several divisions, each of which is responsible for a specific area of measurement science.

The following table lists the divisions of the NBS and their respective responsibilities.

Division	Responsibility
Atomic Physics Division	Atomic Physics Division
Chemical Physics Division	Chemical Physics Division
Electromagnetic Physics Division	Electromagnetic Physics Division
Engineering Physics Division	Engineering Physics Division
Geophysics Division	Geophysics Division
Mathematics Division	Mathematics Division
Metrology Division	Metrology Division
Optics Division	Optics Division
Physical Chemistry Division	Physical Chemistry Division
Physics Division	Physics Division
Statistics Division	Statistics Division
Time and Frequency Division	Time and Frequency Division
Thermodynamics Division	Thermodynamics Division
Units and Standards Division	Units and Standards Division

The NBS is also responsible for the development and maintenance of the National System of Standards (NSS).

The NSS is a system of standards that provides the United States with the primary standards of measurement and the services necessary to maintain the integrity of the national system of measurement.

The NSS is organized into several divisions, each of which is responsible for a specific area of measurement science.

Division	Responsibility
Atomic Physics Division	Atomic Physics Division
Chemical Physics Division	Chemical Physics Division
Electromagnetic Physics Division	Electromagnetic Physics Division
Engineering Physics Division	Engineering Physics Division
Geophysics Division	Geophysics Division
Mathematics Division	Mathematics Division
Metrology Division	Metrology Division
Optics Division	Optics Division
Physical Chemistry Division	Physical Chemistry Division
Physics Division	Physics Division
Statistics Division	Statistics Division
Time and Frequency Division	Time and Frequency Division
Thermodynamics Division	Thermodynamics Division
Units and Standards Division	Units and Standards Division

The NBS is also responsible for the development and maintenance of the National System of Standards (NSS).

The NSS is a system of standards that provides the United States with the primary standards of measurement and the services necessary to maintain the integrity of the national system of measurement.

The NSS is organized into several divisions, each of which is responsible for a specific area of measurement science.

Division	Responsibility
Atomic Physics Division	Atomic Physics Division
Chemical Physics Division	Chemical Physics Division
Electromagnetic Physics Division	Electromagnetic Physics Division
Engineering Physics Division	Engineering Physics Division
Geophysics Division	Geophysics Division
Mathematics Division	Mathematics Division
Metrology Division	Metrology Division
Optics Division	Optics Division
Physical Chemistry Division	Physical Chemistry Division
Physics Division	Physics Division
Statistics Division	Statistics Division
Time and Frequency Division	Time and Frequency Division
Thermodynamics Division	Thermodynamics Division
Units and Standards Division	Units and Standards Division

The NBS is also responsible for the development and maintenance of the National System of Standards (NSS).

The NSS is a system of standards that provides the United States with the primary standards of measurement and the services necessary to maintain the integrity of the national system of measurement.

The NSS is organized into several divisions, each of which is responsible for a specific area of measurement science.

Division	Responsibility
Atomic Physics Division	Atomic Physics Division
Chemical Physics Division	Chemical Physics Division
Electromagnetic Physics Division	Electromagnetic Physics Division
Engineering Physics Division	Engineering Physics Division
Geophysics Division	Geophysics Division
Mathematics Division	Mathematics Division
Metrology Division	Metrology Division
Optics Division	Optics Division
Physical Chemistry Division	Physical Chemistry Division
Physics Division	Physics Division
Statistics Division	Statistics Division
Time and Frequency Division	Time and Frequency Division
Thermodynamics Division	Thermodynamics Division
Units and Standards Division	Units and Standards Division

The NBS is also responsible for the development and maintenance of the National System of Standards (NSS).

The NSS is a system of standards that provides the United States with the primary standards of measurement and the services necessary to maintain the integrity of the national system of measurement.

The NSS is organized into several divisions, each of which is responsible for a specific area of measurement science.